



Họ và tên học sinh: _____

Ngày khảo sát: _____

BÀI KHẢO SÁT NĂNG LỰC TƯ DUY HỌC SINH VÀO LỚP 3

Giai đoạn 3: Năm học 2023 - 2024

Đề số 01 - Thời gian: 30 phút

Đề gồm: 03 trang

A. Toán tiếng Việt

Khoanh vào chữ đặt trước câu trả lời đúng.

1. Giá trị của chữ số **3** trong số **3 409** là bao nhiêu?

- A. 3 B. 30 C. 300 D. 3 000

2. Trong các số sau, số nào bé hơn số 6 469?

- A. 6 467 B. 6 470 C. 6 501 D. 6 568

3. Nếu làm tròn đến hàng chục thì cân nặng của bác Bình là khoảng 70kg.

Cân nặng của bác ấy có thể là bao nhiêu?

- A. 64kg B. 72kg C. 77kg D. 83kg

4. Linh bắt đầu bơi từ 4: 15 chiều và kết thúc lúc 5: 25 chiều. Hỏi Linh tập bơi trong bao lâu?

- A. 1 giờ B. 1 giờ 5 phút C. 1 giờ 10 phút D. 1 giờ 15 phút

Đánh dấu **X** vào cột **Đúng** hoặc **Sai**.

	Đúng	Sai
5. $200 \div 5 = 400$		
6. Trong phép chia cho 6, số dư lớn nhất có thể là 5.		
7. Để kiểm tra kết quả của phép chia $27 \div 6 = 4$ (dư 3), ta thực hiện phép tính $4 \times 6 + 3 = 27$		
8. $\begin{array}{r} 34 \\ \times 8 \\ \hline 242 \end{array}$		

9. Nối phép tính với kết quả phù hợp

50×8

$1\,200 \div 6$

$900 \div 3$

300×4

200

300

400

600

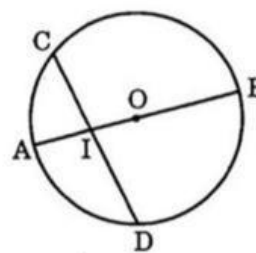
1 200

10. Quan sát hình bên rồi điền vào chỗ trống cho thích hợp.

a. Bán kính của hình tròn bên là ____ và ____

b. Tâm O là trung điểm của đường kính ____

c. Nếu bán kính OA = 4cm thì đường kính AB = ____



11. Tính nhẩm

a. $16 \div 5 = \text{____} (\text{dư } \text{____})$

b. $47 \div 6 = \text{____} (\text{dư } \text{____})$

c. $23 \div 4 = \text{____} (\text{dư } \text{____})$

d. $67 \div 9 = \text{____} (\text{dư } \text{____})$

12. Tính giá trị biểu thức.

a. $(637 + 173) \div 6$

= _____

= _____

b. $567 + 115 \times 4$

= _____

= _____

13. Tính.

a. 134×5

$$\begin{array}{r} 134 \\ \times 5 \\ \hline \end{array}$$

b. $468 \div 3$

$$\begin{array}{r|l} 468 & 3 \\ \hline \end{array}$$

Giải các bài toán sau.

14. Bác Nam trồng 55 cây hoa hồng trong 5 bồn cây, các bồn có số cây như nhau.

Hỏi bác đã trồng bao nhiêu cây hoa hồng trong mỗi bồn?

15. Bảng dưới đây cho biết giá bán trà sữa ở một cửa hàng.

Sử dụng thông tin trong bảng để giải bài toán sau.



Cỡ	Giá bán
Nhỏ	21 nghìn đồng
Vừa	30 nghìn đồng

Nam đã mua 3 cốc trà sữa cỡ nhỏ và 5 cốc trà sữa cỡ vừa. Tính tổng số tiền bạn ấy phải trả.

B. Toán tiếng Anh

1. What is the **answer** to a **multiplication** equation called?

- A. sum B. product C. quotient D. difference

2. What is the **answer** to an **addition**?

- A. sum B. product C. quotient D. difference

3. Mr. Bean wants to buy 4 smart phones for \$199 each. **About** how much money does he need to save?

- A. \$200 B. \$400 C. \$800 D. \$1,000

4. Ms. Julia walks 120m every day. How many meters does she walk in 3 days?

- A. 360m B. 36m C. 740m D. 540m

5. Lisa needs to put 30 pencils equally into 6 boxes. How many pencils should Lisa put into each box?

- A. 4 pencils B. 5 pencils C. 6 pencils D. 7 pencils

6. Mary wants to put 38 books in boxes. Each box can hold 5 books.

Mary needs **at least** how many boxes?

- A. 5 boxes B. 6 boxes C. 7 boxes D. 8 boxes

7. John has 94 candies to put in 7 bags. If he puts 14 candies in each bag, will all the candies fit in the bags? Explain.

HẾT